

Đức Thọ, ngày 09 tháng 7 năm 2021

Số: 02/2021/QĐST - DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam; địa chỉ: Tháp BIDV, 35 H, phường L, quận H, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Chí D; chức vụ: Phó giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Hà Tĩnh;

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Đức Q; chức vụ: Tổ trưởng tổ xử lý nợ chuyên trách - Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V, chi nhánh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1982; địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị Hồng Đ, sinh năm: 1983; địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ tranh chấp:

Ông Nguyễn Văn Q và bà Võ Thị Hồng Đ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V toàn bộ số tiền: 220.742.147 đồng, bao gồm: Số tiền vay gốc: 169.000.000 đồng; Số tiền lãi tính đến ngày 01/7/2021: Tiền lãi: 35.484.354 đồng; Lãi phạt quá hạn: 16.257.793 đồng.

Trường hợp ông Nguyễn Văn Q và bà Võ Thị Hồng Đ không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất số CD 123504 ngày 01/12/2016 mang tên ông Nguyễn Văn Q và bà Võ Thị Hồng Đ và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 255, tờ bản đồ số 25 có diện tích 622,5 m², địa chỉ tại thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Trường hợp sau khi phát mại tài sản không đủ thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của khoản vay thì ông Nguyễn Văn Q và bà Võ Thị Hồng Đ phải tiếp tục chịu trách nhiệm thanh toán đối với số nợ còn lại cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án mà ông Nguyễn Văn Q và bà Võ Thị Hồng Đ không trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V số tiền trên thì ông Q, bà Đ còn phải trả cho Ngân hàng đầu tư và phát triển V khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2018/6738785/HĐTD ngày 08/10/2018 đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi ông Q và bà Đ thanh toán hết số nợ gốc cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V.

2.2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn Q phải nộp 5.519.000 đồng (Năm triệu năm trăm mười chín ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V số tiền: 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006127 ngày 01/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Trọng

